

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HSST
Ngày: 23/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Sơn Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ ông Lê Hữu L

2/ bà Nguyễn Thị Đoan T

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Mai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Huỳnh D - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 191/2022/TLST-HS ngày 29/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST- HS ngày 06/02/2023 đối với bị cáo:

Đào Ngọc T1; Sinh năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 87/3 A, Phường B, quận C, Tp. Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: không việc làm; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Ngọc T2 (đã chết) và bà Võ Thị Bích N (đã chết) ; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con lớn nhất.

Nhân thân:

Từ nhỏ đến năm 2018: sống cùng gia đình tại 87/3 A, phường B, quận C, thành phố Hồ Chí Minh. Học đến lớp 3/12 thì nghỉ học.

Tiền án:

- Ngày 30/8/2018, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp T1 sản” tại bản án số 133/2018/HSST. Bị cáo kháng cáo, ngày 28/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, xử phạt 06 năm tù tại bản án số 542/2018/HS-PT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/4/2022 (chưa xóa án tích).

Tiền sự: không.

Tạm giam từ ngày 23/08/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: bà Trần Thị H, sinh năm:1993 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 585/4 A, phường B, quận C, Tp. Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Nguyễn Thùy D1, sinh năm 1991; địa chỉ: 289/6 A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 57 phút ngày 23/8/2022, Đào Ngọc T1 đang điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Luvias, biển số 62E1-062.86 từ đường Điện Biên Phủ rẽ vào Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh. Khi đến trước số 137A đường A, phường B, quận C, T1 phát hiện chị Trần Thị H đang đi bộ cùng chiều với T1 nhưng ở phía bên kia đường đang đeo 01 túi xách màu xanh nên nảy sinh ý định cướp giật T1 sản. T1 điều khiển xe qua bên kia đường, đi từ phía sau lên áp sát bên phải chị H dùng tay trái nắm vào dây đeo túi xách giật mạnh sau đó tăng ga bỏ chạy nhưng dây đeo không đứt làm chị H bị kéo ngã xuống đường và kéo lê chị H một đoạn khoảng 10m. Lúc này anh Lê Phi H1 đang đi bộ thấy sự việc nên dùng chân đạp ngã xe của T1 làm T1 té ngã, sau đó T1 bị người dân bắt giữ giao Công an phường 22, quận Bình Thạnh lập hồ sơ xử lý.

Sau khi bị cướp giật tài sản, chị Trần Thị H đến Công an phường 22, quận Bình Thạnh trình báo sự việc. Qua kiểm tra túi xách của chị H bên trong có: 01 điện thoại Iphone 7 32Gb, 01 điện thoại di động Nokia C2-01, số tiền 700.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Ngọc T1 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 209/KLĐGTS-TCKH ngày 21/09/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 dung lượng 32Gb có trị giá 2.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia C2-01 có trị giá 200.000 đồng, 01 túi xách nữ màu xanh không đủ cơ sở định giá.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-QBTh ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Đào Ngọc T1 về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố của mình, sau khi luận tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đào Ngọc T1 mức án từ 04 năm đến 05 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng của bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng làm người công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Ngọc T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy:

Vào khoảng 07 giờ 57 phút ngày 23/8/2022, Đào Ngọc T1 đã có hành vi sử dụng xe gắn máy Yamaha Luvias, biển số 62E1-062.86 cướp giật 01 túi xách màu xanh bên trong có: 01 điện thoại Iphone 7 32Gb, 01 điện thoại di động Nokia C2-01, số tiền 700.000 đồng của chị Trần Thị H tại trước số 137A đường A, phường B, quận C, thành phố Hồ Chí Minh. Tổng tài sản bị chiếm đoạt có trị giá 3.400.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là liều lĩnh táo bạo và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện cướp giật tài sản, trên đường phố nơi đông người tham gia giao thông, đe dọa đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 209/KLĐGTS-TCKH ngày 21/09/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 dung lượng 32Gb có trị giá 2.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia C2-01 có trị giá 200.000 đồng, 01 túi xách nữ màu xanh không đủ cơ sở định giá. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự, thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, bị cáo có một tiền án về tội rất nghiêm trọng là Cướp tài sản chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng nên là tái phạm nguy hiểm theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Xét cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có hoàn cảnh gia đình đặc biệt cha mẹ mất sớm, tài sản đã trả lại cho bị hại nên áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về vật chứng:

Tiếp tục lưu vào hồ sơ: 01 USB ghi nhận hình ảnh T1 cướp giật tài sản tại trước số 137A đường A, phường B, quận C; 01 đĩa chứa video ghi hình buổi hỏi cung bị cáo.

+ Đối với 01 túi xách màu xanh bên trong có: 01 điện thoại di động Iphone 7 32Gb, 01 điện thoại di động Nokia C2-01, số tiền 700.000 đồng. Do Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Trần Thị H nên HĐXX không xét.

+ 01 xe Yamaha Luvias, biển số 62E1-062.86 và 01 giấy đăng ký xe Yamaha Luvias biển số 62E1-062.86 tên Nguyễn Thùy D1. Qua xác minh, xe do Nguyễn Thùy D1 (sinh năm 1991, thường trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh D) đứng tên chủ sở hữu. Tháng 6/2022, chị D1 đã bán xe trên cho Đào Ngọc T1 với giá 7.100.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

+ 01 áo khoác màu xanh - trắng, 01 áo sơ mi dài màu đen, 01 quần tây màu đen, 01 nón bảo hiểm màu đỏ đen, 01 đôi dép màu đen có quai . Đây là trang phục T1 mặc khi thực hiện hành vi cướp giật T1 sản nên tịch thu tiêu hủy.

+ Một điện thoại di động Iphone 11promax 256GB không kiểm tra tình trạng hoạt động, là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

[6] Về dân sự : Bị hại Trần Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên HĐXX không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Đào Ngọc T1** phạm tội **“Cướp giật tài sản”**.

- Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Đào Ngọc T1 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù;**

Thời hạn tù tính từ ngày 23/08/2022.

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ *Lưu vào hồ sơ*: 01 usb chứa video camera ghi hình vụ Cướp giật tài sản; 01 đĩa chứa video ghi hình buổi hỏi cung bị cáo.

+ Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số 62E1-062.86, loại xe : hai bánh; nhãn hiệu: Yamaha; Số loại: Luvias; Màu sơn : Xanh bạc; Dung tích xi lanh: 125; số máy: 44S-1069332; Số khung: RLCL44S10CY-069328; số chỗ ngồi : 02; 01 giấy đăng ký xe Yamaha Luvias biển số 62E1-062.86 mang tên Nguyễn Thùy D1.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu xanh - trắng, 01 áo sơ mi dài màu đen, 01 quần tây màu đen, 01 nón bảo hiểm màu đỏ đen, 01 đôi dép màu đen có quai.

+ Trả lại cho bị cáo Đào Ngọc T1 : Một điện thoại Iphone 11promax 256GB không kiểm tra tình trạng hoạt động.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

3/ Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Nhà tạm giữ - CA quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA quận Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.27 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sơn Thủy